ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU SAU ĐẠI HỌC NĂM 2019-2020 - HK1

TUẦN 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*21/10/19*	*22/10/19*	*23/10/19*	*24/10/19*	*25/10/19*	*26/10/19*	*27/10/19*
Sáng	SHPT cơ sở Dược (CH, CK1, CK2) *ĐGĐ*	**Thông tin thuốc (CH, CK1 DLS 18 +19)** *GĐ14*	**SHPT cơ sở Dược (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	**Thông tin thuốc (CH, CK1 DLS 18 +19)** *GĐ14*	**SHPT cơ sở Dược (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*		
		Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT) *GĐ13*		**Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT)** *GĐ13*			
		Y Dược Xã hội học CK1 QLD *GĐ10*		**Y Dược Xã hội học CK1 QLD** *GĐ10*			
Chiều	Thông tin thuốc (CH, CK1 DLS 18 +19) *GĐ14*	**SHPT cơ sở Dược (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	**Thông tin thuốc (CH, CK1 DLS 18 +19)** *GĐ14*	**SHPT cơ sở Dược (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	**Thông tin thuốc (CH, CK1 DLS 18 +19)** *GĐ14*		
	Y Dược Xã hội học CK1 QLD *GĐ10*		**Y Dược Xã hội học CK1 QLD** *GĐ10*		**Y Dược Xã hội học CK1 QLD** *GĐ10*		
	Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT) *GĐ13*		**Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT)** *GĐ13*		**Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT)** *GĐ13*		

TUẦN 2	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*28/10/19*	*29/10/19*	*30/10/19*	*31/10/19*	*1/11/19*	*2/11/19*	*3/11/19*
Sáng	SHPT cơ sở Dược (CH, CK1, CK2) *ĐGĐ*	Xét nghiệm lâm sàng (CH, CK1 DLS 18+19) *GĐ14*	**Xét nghiệm lâm sàng (CH, CK1 DLS 18+19)** *GĐ14*	**Xét nghiệm lâm sàng (CH, CK1 DLS 18+19)** *GĐ14*	Nhiễm trùng bệnh viện (CH + CK1 DLS 18 + 19) *GĐ14*		
		NCPT DP 1 (CH, CK 1 Bào chế) *Phòng họp*	**NCPT DP 1 (CH, CK 1 Bào chế)** *Phòng họp*	**NCPT DP 1 (CH, CK 1 Bào chế)** *Phòng họp*	**Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH Bào chế)** *Phòng họp*		
		Y Dược Xã hội học CK1 QLD *GĐ10*	**Y Dược Xã hội học CK1 QLD** *GĐ10*	**Y Dược Xã hội học CK1 QLD** *GĐ10*	Y Dược Xã hội học CK1 QLD *GĐ10*		
		Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT) *GĐ13*	Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT) *GĐ13*	**Hiệu chuẩn thiết bị phân tích trong phòng KN (CH + CK1 KN)** *GĐ13*	**Hiệu chuẩn thiết bị phân tích trong phòng KN (CH + CK1 KN)** *GĐ13*		
Chiều	Thông tin thuốc (CH, CK1 DLS 18 +19) *GĐ14*	**Xét nghiệm lâm sàng (CH, CK1 DLS 18+19)** *GĐ14*	**Xét nghiệm lâm sàng (CH, CK1 DLS 18+19)** *GĐ14*	Xét nghiệm lâm sàng (CH, CK1 DLS 18+19) *GĐ14*	**Nhiễm trùng bệnh viện (CH + CK1 DLS 18 + 19)** *GĐ14*		
	NCPT DP 1 (CH, CK 1 Bào chế) *Phòng họp*	**NCPT DP 1 (CH, CK 1 Bào chế)** *Phòng họp*	NCPT DP 1 (CH, CK 1 Bào chế) *Phòng họp*	Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH Bào chế) *Phòng họp*	**Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH Bào chế)** *Phòng họp*		
	Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT) *GĐ13*	**Kiểm nghiệm DL và Thuốc từ DL (CH + CK1 DL DCT)** *GĐ13*	Hiệu chuẩn thiết bị phân tích trong phòng KN (CH + CK1 KN) *GĐ13*	**Hiệu chuẩn thiết bị phân tích trong phòng KN (CH + CK1 KN)** *GĐ13*	**Hiệu chuẩn thiết bị phân tích trong phòng KN (CH + CK1 KN)** *GĐ13*		

TUẦN 3	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*4/11/19*	*5/11/19*	*6/11/19*	*7/11/19*	*8/11/19*	*9/11/19*	*10/11/19*
Sáng	**Nhiễm trùng bệnh viện (CH + CK1 DLS 18 + 19)** *GĐ14*	**Nhiễm trùng bệnh viện (CH + CK1 DLS 18 + 19)** *GĐ14*	Đạo đức HN Dược (CH, CK1, CK2) *ĐGĐ*	**Đạo đức HN Dược (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	**Đạo đức HN Dược (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*		
	Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH + CK1 Bào chế) *Phòng họp*	**Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH + CK1 Bào chế)** *Phòng họp*					
	Hiệu chuẩn thiết bị phân tích trong phòng KN (CH + CK1 KN) *GĐ13*	Kiểm nghiệm bằng PP sinh học (CH + CK1 KN) *GĐ13*					
Chiều	**Nhiễm trùng bệnh viện (CH + CK1 DLS 18 + 19)** *GĐ14*	Nhiễm trùng bệnh viện (CH + CK1 DLS 18 + 19) *GĐ14*	**Đạo đức HN Dược (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	**Đạo đức HN Dược (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	Đạo đức HN Dược (CH, CK1, CK2) *ĐGĐ*		
	Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH Bào chế) *Phòng họp*	**Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH Bào chế)** *Phòng họp*					
		THI Y Dược XHH CK1 QLD ***13h00 ĐGĐ***					
	Kiểm nghiệm bằng PP sinh học (CH + CK1 KN) *GĐ13*	**Kiểm nghiệm bằng PP sinh học (CH + CK1 KN)** *GĐ13*					

TUẦN 4	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*11/11/19*	*12/11/19*	*13/11/19*	*14/11/19*	*15/11/19*	*16/11/19*	*17/11/19*
Sáng	**THI** Thông tin thuốc (DL DLS) ***7h30 ĐGĐ***	**Quản lý thử nghiệm lâm sàng (CH DLS 18+ 19)** *GĐ14*	PP NC KH (CH, CK1, CK2) *ĐGĐ*	**PP NC KH (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	**PP NC KH (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*		
	Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH + CK1 Bào chế) *Phòng họp*	Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH Bào chế) *Phòng họp*					
	Kiểm nghiệm bằng PP sinh học (CH + CK1 KN) *GĐ13*	**Kiểm nghiệm bằng PP sinh học (CH + CK1 KN)** *GĐ13*					
Chiều	Quản lý thử nghiệm lâm sàng (CH DLS 18+ 19) *GĐ14*	**Quản lý thử nghiệm lâm sàng (CH DLS 18+ 19)** *GĐ14*	**PP NC KH (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	**PP NC KH (CH, CK1, CK2)** *ĐGĐ*	PP NC KH (CH, CK1, CK2) *ĐGĐ*		
	Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH Bào chế) *Phòng họp*	**THI** Hiệu chuẩn thiết bị phân tích trong phòng KN (CH + CK1 KN) ***13h00 Phòng họp***					
	Kiểm nghiệm bằng PP sinh học (CH + CK1 KN) *GĐ13*	**THI** NCPT DP 1 (CH, CK 1 Bào chế) ***15h00 Phòng họp***					

TUẦN 5	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	18/11/19	19/11/19	20/11/19	21/11/19	22/11/19	23/11/19	24/11/19
Sáng	Quản lý thử nghiệm lâm sàng (CH DLS 18+ 19) GĐ14	Quản lý thử nghiệm lâm sàng (CH DLS 18+ 19) GĐ14	Các hệ thống trị liệu mới (CHBC 19 +, CK1 BC, DLS 18 + 19) GĐ14	Các hệ thống trị liệu mới (CHBC 19 +, CK1 BC, DLS 18 + 19) GĐ14	Các hệ thống trị liệu mới (CHBC 19 +, CK1 BC, DLS 18 + 19) GĐ14		
	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp		
	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13		
	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10		
Chiều	Quản lý thử nghiệm lâm sàng (CH DLS 18+ 19) GĐ14	THI Xét nghiệm lâm sàng (CH, CK1 DLS 18+19): 13h00; THI Quản lý chất lượng trong SX thuốc (CH Bào chế) 15h00 13h; 15h ĐGĐ	Các hệ thống trị liệu mới (CHBC 19, CK1 BC, DLS 18 + 19) GĐ14	Các hệ thống trị liệu mới (CHBC 19, CK1 BC, DLS 18 + 19) GĐ14	Các hệ thống trị liệu mới (CHBC 19,CK1 BC, DLS 18 + 19) GĐ14		
	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp	Kiểm nghiệm bằng PP hóa lý (CH CK1 KN) Phòng họp			
	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13		
	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10	Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD GĐ10			

TUẦN 6	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	25/11/19	26/11/19	27/11/19	28/11/19	29/11/19	30/11/19	1/12/19
Sáng	Hệ thống Kiểm tra chất lượng ISO -IEC 17025, GLP (CH CK1 KN) GĐ14	Hệ thống Kiểm tra chất lượng ISO -IEC 17025, GLP (CH CK1 KN) GĐ14	Hệ thống Kiểm tra chất lượng ISO -IEC 17025, GLP (CH CK1 KN) GĐ14	Dược động học ứng dụng (CH CK1 DL DLS, BC tự chọn) GĐ14	Dược động học ứng dụng (CH CK1 DL DLS, BC tự chọn) GĐ14		
	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp		
	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13		
	Quản trị học CK2 QLD GĐ10	Quản trị học CK2 QLD GĐ10	Quản trị học CK2 QLD GĐ10	Nghệ thuật lãnh đạo CK2 QLD GĐ10	THI Một số nội dung các luật liên quan đến ngành dược CK2 QLD 7h30 GĐ10		
Chiều	Hệ thống Kiểm tra chất lượng ISO -IEC 17025, GLP (CH CK1 KN) GĐ14	Hệ thống Kiểm tra chất lượng ISO -IEC 17025, GLP (CH CK1 KN) GĐ14	Hệ thống Kiểm tra chất lượng ISO -IEC 17025, GLP (CH CK1 KN) GĐ14	Dược động học ứng dụng (CH CK1 DL DLS, BC tự chọn) GĐ14	Dược động học ứng dụng (CH CK1 DL DLS, BC tự chọn) GĐ14		
	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp		
	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Hóa học các HC tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13		
	Quản trị học CK2 QLD GĐ10	Quản trị học CK2 QLD GĐ10	Quản trị học CK2 QLD GĐ10	Nghệ thuật lãnh đạo CK2 QLD GĐ10	Nghệ thuật lãnh đạo CK2 QLD GĐ10		

TUẦN 7	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	2/12/19	3/12/19	4/12/19	5/12/19	6/12/19	7/12/19	8/12/19
Sáng		Pháp chế dược chuyên ngành (CH + CK1 QLD) GĐ14		Pháp chế dược chuyên ngành (CH + CK1 QLD) GĐ14			
	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) GĐ13		
	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Pháp chế dược chuyên ngành (CH + CK1 QLD) Phòng họp		
	Nghệ thuật lãnh đạo CK2 QLD GĐ10	Nghệ thuật lãnh đạo CK2 QLD GĐ10			THI Quản trị học CK2 QLD 7h30 GĐ10		
Chiều			Pháp chế dược chuyên ngành (CH + CK1 QLD) GĐ14		Pháp chế dược chuyên ngành (CH + CK1 QLD) GĐ14		
	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) Phòng họp	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) GĐ13	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) Phòng họp		
	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	PP sắc ký trong PT hợp chất tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) GĐ13	Pháp chế dược chuyên ngành (CH + CK1 QLD) Phòng họp	THI Hóa học các tự nhiên (CH + CK1 DL DCT) 13h00 GĐ14		
	Nghệ thuật lãnh đạo CK2 QLD GĐ10						

TUẦN 8	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	9/12/19	10/12/19	11/12/19	12/12/19	13/12/19	14/12/19	15/12/19
Sáng	THI Nghệ thuật lãnh đạo CK2 QLD 7h30 GĐ10	Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) GĐ14	Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) GĐ14	Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) GĐ14	Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) GĐ14		
	Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18 +19) Phòng họp	Sinh dược học (CH CK1 BC) Phòng họp	Sinh dược học (CH CK1 BC) Phòng họp	Sinh dược học (CH CK1 BC) Phòng họp	Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC) Phòng họp		
	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13		
Chiều		Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) GĐ14	Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) GĐ14	Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) GĐ14	Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) GĐ14		
	Sinh dược học (CH CK1 BC) Phòng họp	Sinh dược học (CH CK1 BC) Phòng họp	Sinh dược học (CH CK1 BC) Phòng họp	Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC) Phòng họp	Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC) Phòng họp		
	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) GĐ13		

TUẦN 9	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*16/12/19*	*17/12/19*	*18/12/19*	*19/12/19*	*20/12/19*	*21/12/19*	*22/12/19*
Sáng	Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) *GĐ14*	**THI** Pháp chế dược chuyên ngành (CH + CK1 QLD) ***7h00 ĐGĐ***	Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD) *GĐ14*	**Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*		
	Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC) *Phòng họp*	**Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC)** *Phòng họp*	**Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC)** *Phòng họp*				
	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) *GĐ13*	**THI** Nhiễm trùng bệnh viện (CH + CK1 DLS 18 + 19) ***9h00 ĐGĐ***					
Chiều	**Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*		
	Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC) *Phòng họp*	**Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC)** *Phòng họp*	Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC) *Phòng họp*				
	Các phương pháp phổ ứng dụng trong phân tích (CH + CK1 DL DCLT) *GĐ13*	**THI** Hệ thống Kiểm tra chất lượng ISO -IEC 17025, GLP (CH CK1 KN) ***13h00 GĐ13***					

TUẦN 10	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*23/12/19*	*24/12/19*	*25/12/19*	*26/12/19*	*27/12/19*	*28/12/19*	*29/12/19*
Sáng	Các PP NC DL DLS (CH CK1 DL DLS, tự chọn BC) *Phòng họp*	**Các PP NC DL DLS (CH CK1 DL DLS, tự chọn BC)** *Phòng họp*	**Các PP NC DL DLS (CH CK1 DL DLS, tự chọn BC)** *Phòng họp*	**THI** Thiết kế phân tử thuốc I (CH CK1 BC) ***9h00 ĐGĐ***	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*		
	Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD) *GĐ14*	**THI** Công tác dược bệnh viện (CH + CK1 QLD) ***7h30 ĐGĐ***	Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD) *GĐ14*	**Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*		
Chiều	**Các PP NC DL DLS (CH CK1 DL DLS, tự chọn BC)** *Phòng họp*	**Các PP NC DL DLS (CH CK1 DL DLS, tự chọn BC)** *Phòng họp*	Các PP NC DL DLS (CH CK1 DL DLS, tự chọn BC) *Phòng họp*	Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS) *GĐ14*	**THI** Quản lý thử nghiệm lâm sàng (CH DLS 18+ 19) ***13h Phòng họp***		
	Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD) *GĐ14*	**Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*	**Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD)** *GĐ14*		

TUẦN 11	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*30/12/19*	*31/12/19*	*1/1/20*	*2/1/20*	*3/1/20*	*4/1/20*	*5/1/20*
Sáng	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*		**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*		
	Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD) *Phòng họp*	**THI** Kinh tế dược lâm sàng (CH + CK1 QLD) 7h30; Sinh dược học (CH CK1 BC) ***9h00 ĐGĐ***		**THI** Đạo đức HN Dược (CH, CK1, CK2) ***7h30 ĐGĐ***	**Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD)** *Phòng họp*		
Chiều	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*		**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*		
	Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD) *Phòng họp*	**Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD)** *Phòng họp*	**Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD)** *Phòng họp*	**Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD)** *Phòng họp*	**Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD)** *Phòng họp*		
	THI Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm I (CH CK1 BC) ***13h00 ĐGĐ***						

TUẦN 12	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*6/1/20*	*7/1/20*	*8/1/20*	*9/1/20*	*10/1/20*	*11/1/20*	*12/1/20*
Sáng	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*			
	Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD) *Phòng họp*	**Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD)** *Phòng họp*	Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD) *Phòng họp*	**THI** Quản trị kinh doanh dược (CH + CK1 QLD) ***7h30 ĐGĐ***	**THI** Phương pháp NC Khoa học (CH, CK1, CK2) ***7h30 ĐGĐ***		
Chiều	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	**Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS)** *GĐ14*	Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS) *GĐ14*			
	THI Các quá trình công nghệ trong sản xuất dược phẩm II (CH CK1 BC 18, 19) ***13h00 ĐGĐ***						

TUẦN 16	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
Ngày	*13/1/20*	*14/1/20*	*15/1/20*	*16/1/20*	*17/1/20*	*18/1/20*	*19/1/20*
Sáng	**THI** Các hệ thống trị liệu mới (CH, CK1 BC, DL DLS 18 + 19) ***7h30 ĐGĐ***						
Chiều	**THI** Quản lý sử dụng thuốc (CH + CK1 QLD) ***13h00 ĐGĐ***				**THI** Sinh lý bệnh và Sử dụng thuốc trong trị liệu (CH CK1 DL DLS) ***13h00 ĐGĐ***		

DUYỆT BAN CHỦ NHIỆM KHOA

PGS.TS Trần Thành Đạo

VĂN PHÒNG KHOA - TỔ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

PGS.TS. Nguyễn Tú Anh